

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **149/2020/HS-ST**

Ngày: **18/6/2020**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* **Bà Nguyễn Thị Hồng H**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Xuân T**

**Bà Phạm Thị Th**

**- Thư ký phiên toà:** **Bà Trần Thu H** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:** **Bà Trần Thị Hồng H** - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2020/TLST-HS ngày 28/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2020/QĐXXST-HS ngày 05/6/2020 đối với bị cáo: **LÊ VĂN T**, sinh năm: 1975; HKTT và chỗ ở: tổ 11 P. ĐG, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn P (Chết) và bà Đồng Thị T - sinh năm 1934; Vợ: Lý Thị Thanh L – Sinh năm: 1980; Có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Bị cáo có 04 tiền sự, 06 tiền án.

Tiền sự: từ năm 1991 đến năm 2011 bị cáo Lê Văn Tr có 04 tiền sự về các hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Trộm cắp tài sản, Gây rối trật tự công cộng và Cai nghiện bắt buộc.

Tiền án:

- Bản án số 102 ngày 18/7/1992, TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có và 12 tháng tù về

tội Trốn khỏi nơi giam. Tổng 20 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 40 tháng kể từ khi tuyên án. Trả tự do ngay cho T tại phiên tòa.

- Bản án số 76 ngày 5+ 6/3/1993 TAND TP Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa (trị giá tài sản 2.600.000 đồng). Hạn tù tính từ ngày 09/9/1992, ra trại ngày 15/3/1994.

- Bản án số 1172 ngày 25/8/1996, Tòa Phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản 30.300.000 đồng). Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/1995, ra trại ngày 27/7/1999.

- Bản án số 88 ngày 07/5/2002 TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2002.

- Bản án số 466 ngày 14/8/2007, TAND TP Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hạn tù tính từ ngày 29/3/2007.

- Bản án số 258 ngày 19/10/2016, TAND quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hạn tù tính từ ngày 27/6/2016, ra trại ngày 27/11/2018.

Bị cáo bị bắt ngày 27/12/2019 ( *Có mặt tại phiên tòa*).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Chị Lý Thị Thanh Loan – Sinh năm: 1980

HKTT: tổ 11 P. ĐG, Long Biên, Hà Nội.

( *Có mặt tại phiên tòa* )

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Hồi 14h50' ngày 27/12/2019, Tổ công tác Công an phường Đức Giang phối hợp cùng tổ công tác Y23/141 Công an TP Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực số nhà 719 NGT, phường ĐG, Long Biên, Hà Nội phát hiện Lê Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 30Z1-027.85 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra T lấy từ túi quần phía sau bên trái T đang mặc 01 túi nilong thả xuống đất chỗ T đứng, qua kiểm tra bên trong túi nilong có: 10 viên nén hình tròn màu hồng, 01 túi nilong chứa 05 viên nén hình tròn

màu hồng, 02 túi nilong chứa tinh thể màu trắng, 02 túi nilong chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilong chứa thảo mộc dạng hoa lá cành (tại chỗ T khai nhận số ma túy trên là của T vừa mua để sử dụng cho bản thân).

Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật sau đó đưa Lê Văn T về trụ sở để xác minh làm rõ.

Tang, tài vật thu giữ của T: 01 túi nilong bên trong có 10 viên nén hình tròn màu hồng; 01 túi nilong chứa 05 viên nén hình tròn màu hồng, 02 túi nilong chứa tinh thể màu trắng, 02 túi nilong chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilong chứa thảo mộc dạng hoa lá cành, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS 30Z1-027.85, 01 điện thoại di động Nokia.

Kết luận giám định số 93/KLGD-PC09 ngày 03/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 15 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,498 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 5,278 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 0,276 gam.

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong không phải là ma túy, khối lượng 0,491 gam

Bản cáo trạng số 153/CT-VKS-LB ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Văn T về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 6,776 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,276 gam ma túy loại Ketamine; 01 túi thảo mộc khô không phải ma túy, khối lượng 0,491 gam.

Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia nhưng cho tạm giữ lại để bảo đảm công tác thi hành án.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 14h50' ngày 27/12/2019, tại khu vực số nhà 719 NGT, phường ĐG, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Lê Văn T có hành vi cất giấu trái phép 02 loại ma túy gồm: 6,776 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,276 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Giang phối hợp cùng tổ công tác Y23/141 Công an TP Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm băng hoại đạo đức xã hội, xói mòn nhân cách, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Những năm gần đây, các loại tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn, nguy hiểm hơn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo có 04 tiền sự đã hết thời hiệu; có 06 tiền án trong đó bản án số 258 ngày 19/10/2016 của Tòa án nhân dân quận Long Biên chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân xấu vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên HĐXX cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về xử lý vật chứng: 6,776 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,276 gam ma túy loại Ketamine thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành, 01 túi thảo mộc khô không phải ma túy, khối lượng 0,491 gam không có giá trị sử dụng cần cho tịch thu, tiêu hủy.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia do không liên quan đến tội phạm nhưng tạm giữ để bảo đảm công tác thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Các vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho T tại khu vực TS, Bắc Ninh do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy BKS 30Z1-027.85, số khung:361314, số máy:1202738, đăng ký xe mang tên Kiều Văn T (sinh năm: 1976, HKTT: phường ĐG, Long Biên, Hà Nội). Kết quả tra cứu thể hiện xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Anh T khai do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán chiếc xe trên cho chị Lý Thanh L. Chị L khai ngày 27/12/2019 chồng chị là Lê Văn T sử dụng xe làm phương tiện đi lại, chị L không biết T sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Ngày 23/4/2020 Cơ quan CSĐT-Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe trên cho chị L. Chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- 1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

## **2. Về vật chứng:**

- Tịch thu, tiêu hủy 6,776 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,276 gam ma túy loại Ketamine, 01 túi thảo mộc khô không phải ma túy, khối lượng 0,491 gam hiện có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 20/4/2020.

- Trả lại bị cáo Lê Văn T 01 điện thoại di động Nokia nhưng tạm giữ để bảo đảm công tác thi hành án. Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/5/2020.

## **3. Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Hà**